TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2025/HS-ST
Ngày 31 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Khắc Hoàn

Bà Vũ Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990, tại Quảng Ninh. Nơi thường trú: tổ D, khu Q, phường U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đinh Thị L; vợ, con: bị cáo đã ly hôn và có 02 con; tiền án: ngày 01/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (chưa được xóa án tích), tiền sự: không. Bị cáo bị giữ, bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/7/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Họ và tên: **Đào Văn T2**; sinh ngày 13 tháng 9 năm 1986, tại Quảng Ninh. Nơi thường trú: tổ B, khu B, phường U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Trì M và bà Phạm Thị Ả; vợ, con: bị cáo đã ly hôn và có 01 con; tiền án: không, tiền sự: năm 2023 cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh với thời hạn 15 tháng, đến ngày 07/5/2024 hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy bắt buộc. Bị cáo bị giữ, bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 11/7/2025, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực U - Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người làm chứng: ông Đàm Văn M1, chị Dương Thị T3; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn T2 và Nguyễn Thanh T có mối quan hệ bạn bè xã hội, T2 biết T có ma tuý Methamphetamine, thường gọi là ma tuý "đá" bán. Khoảng 20 giờ ngày 11/7/2025, T2 có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho T hỏi mua 400.000 đồng ma túy "đá" thì T đồng ý. T lấy một lượng ma túy đóng vào một túi nilon để mang bán cho T2, số ma túy còn lại T tiếp tục giấu trên bình ga trong gian bếp. T cầm gói ma túy đi đến nhà T2 thuộc tổ B, khu B, phường U bán cho T2 với giá 400.000 đồng. T2 cầm gói ma túy mang vào sân nhà mình, để trên mặt bàn xe kéo. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T2 chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Tổ Công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Q phối hợp với Công an phường U, tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra chỗ ở của Đào Văn T2. Vật chứng thu giữ: thu tại mặt bàn xe kéo một gói giấy màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, loại có khoá kẹp, trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1). Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động OPPO có gắn sim và mẫu nước tiểu, tóc của T2.

Cùng ngày 11/7/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thanh T tại tổ A, khu B, phường U, tỉnh Quảng Ninh. Vật chứng thu giữ: thu tại phía trên bình ga trong gian bếp một túi nilon màu trắng, loại có khóa kẹp, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2); một chai nhựa màu trắng, nắp chai có lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu hồng, lỗ còn lại gắn 01 ống thủy tinh màu trắng có bầu tròn, bên trong bầu tròn có dính chất cặn màu nâu (kí hiệu M3); một bật lửa ga màu đỏ; một cân tiểu ly điện tử màu xám; một ống nhựa màu trắng; hai mươi vỏ túi nilon màu trắng (loại 02 x 02 cm); ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động SAMSUNG có gắn sim và mẫu nước tiểu của T.

Ngày 12/07/2025, Cơ quan điều tra test nhanh chất ma túy có trong mẫu nước tiểu thu giữ của T2 và T, kết quả đều âm tính đối với các chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 907 ngày 17/07/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) trong 01 túi nilon kích thước (02 x 02)cm trong phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Vật chứng thu giữ của Đào Văn T2 và chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) trong 01 túi nilon kích thước (3,5 x 05)cm; cặn màu nâu (kí hiệu M3) dính trong 01 ống thủy tinh dài 13cm, một đầu uống cong có bầu ghi: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh T là ma túy, loại Methaphetamine; với khối lượng M1: 0,178gam, M2: 0,465gam, M3: dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại Kết luận giám định hóa pháp số 2346 ngày 02/10/2025 của V, kết luận không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu tóc, máu và nước tiểu của Đào Văn T2.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đào Văn T2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Ngoài ra T còn khai: nguồn gốc ma tuý bị Công an thu giữ và ma tuý bán cho T2 là của T, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/7/2025, T đến khu vực ngã ba Đ, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy "đá" với giá 1.200.000 đồng,

mục đích mang về chia nhỏ bán kiếm lời và sử dụng; T mới bán cho T2 lần đầu thì bị Công an phát hiện bắt giữ; số đồ vật thu giữ tại nhà T, gồm: bộ D sử dụng ma tuý đá Tăng để sử dụng từ tháng 3/2025; các túi nilon T mua để chia nhỏ ma túy bán kiếm lời; cân tiểu ly được người bạn cho chưa sử dụng vào mục đích gì. Số ma tuý cơ quan Công an thu giữ tại nhà Tăng ngày 11/7/2025 mục đích để bán.

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSKV2-QN ngày 12/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; bị cáo Đào Văn T2 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Đào Văn T2 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 42 (bốn mươi hai) tháng tù đến 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2025;

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Đào Văn T2 từ 39 (ba mươi chín) tháng tù đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 cân tiểu ly điện tử, 01 ống nhựa màu trắng, 20 vỏ túi nylon và các sim điện thoại bị thu giữ; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng của bị cáo T là tiền do bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu tím đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu tím xanh. Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đào Văn T2 đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đào Văn T2 đều bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đào Văn T2 đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa; như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 11/7/2025, tại khu B, phường U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thanh T có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,178 gam cho Đào Văn T2 với giá 400.000 đồng; ngoài ra, T còn cất giấu 0,465 gam ma túy loại Methaphetamine tại nơi ở mục đích để bán. Sau khi mua được ma tuý của T, T2 mang về nhà cất giấu mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày bị Công an phát hiện bắt, thu giữ 0,178 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh T đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy",* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; hành vi của bị cáo Đào Văn T2 đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 như nội dung bản cáo trạng số: 33/CT-VKSKV2-QN ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo:

Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện, nó không những hủy hoại cho sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội, là nguồn gốc của các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, biết rõ tính nguy hiểm, tác hại của chất ma túy và cũng nhận thức rất rõ Nhà nước nghiêm cấm cá nhân, tổ chức có hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy..v.v.., nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả và hám lợi bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội; do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe, cải tạo và phòng ngừa.

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò độc lập với từng tội danh khác nhau. Bị cáo Nguyễn Thanh T là người mua ma túy về bán cho bị cáo Đào Văn T2 để kiếm lời; bị cáo Đào Văn T2 mua ma túy của T với mục đích tàng trữ để sử dụng nên cả hai bị cáo đều phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thanh T có 01 tiền án chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đào Văn T2 đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về số tiền do phạm tội mà có: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thu được số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) từ việc bán ma túy, vì vậy cần tịch thu số tiền này để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về vật chứng:

- Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 907/KL - KTHS, ngày 17/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ đục 2 lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 cân tieur ly điện tử màu xám; 01 ống nhựa màu trắng; 20 vỏ túi nilon màu trắng và 03 sim điện thoại bị thu giữ đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu tím đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu tím xanh thu giữ của các bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, bị cáo Đào Văn T2 thuộc diện đối tượng quản lý sau cai nghiện ma tuý, nhưng T2 chưa kịp sử dụng ma túy thì đã bị phát hiện, thu giữ vật chứng và bị xử lý về hành vi phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; còn bị cáo Nguyễn Thanh T không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 nên không đề cập xử lý về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[9] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T;

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Đào Văn T2;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy";* bị cáo Đào Văn T2 phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2025;

+ Xử phạt bị cáo Đào Văn T2 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2025.

- Về số tiền do phạm tội mà có: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) trong gói niêm phong theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 15/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Q và Phòng G, khu vực 3 – Kho bạc nhà nước và Phiếu nhập kho ngày 15/9/2025 của Phòng G, khu vực 3 – Kho bạc nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 907/KL - KTHS, ngày 17/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q; 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đỏ đục 2 lỗ, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 cân tiểu ly điện tử màu xám; 01 ống nhựa màu trắng; 20 vỏ túi nilon màu trắng và các sim điện thoại lắp kèm chiếc điện thoại bị thu giữ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu tím đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu tím xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 12 năm 2025, của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Quảng Ninh).

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đào Văn T2 mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ

luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 2 – Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA T. Quảng Ninh;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Quảng Ninh;
- Phòng PV 06 Công an t. Quảng Ninh;
- Cơ quan THA HS;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Huy